

Số: /KH-STC

Hải Phòng, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Sở Tài chính năm 2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số;

Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 20/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phát triển kinh tế số giai đoạn 2024-2025;

Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng;

Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Văn bản số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương hướng dẫn thực hiện Chuyển đổi số

cấp bộ, cấp tỉnh;

Văn bản số 3861/BTTTT-CĐSQG ngày 19/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025;

Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Quyết định số 4668/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2025.

II. MỤC TIÊU

- Tập trung thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2025, về các nội dung:

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.

- 100% báo cáo thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- Đảm bảo cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông hoạt động thông suốt, không gián đoạn trong quá trình chuyển đổi trụ sở sang khu vực Trung tâm chính trị - hành chính thành phố tại Bắc sông Cấm.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tham gia thực hiện Đề án 06/CP của thành phố Hải Phòng theo sự phân công, chỉ đạo.

- Kịp thời Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Sở khi điều chỉnh, thay đổi nhân sự.

- Tổ chức nghiên cứu các nội dung, phân công các phòng thực hiện đầy đủ các nội dung tại Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành

phố; kiểm tra, giám sát, đề nghị các phòng báo cáo kết quả thực hiện.

- Tham gia, phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch, chương trình của trung ương và thành phố.

- Chuẩn bị sẵn sàng hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo kết nối dữ liệu thông suốt, hiệu quả khi thực hiện chuyển đổi trụ sở sang khu vực Trung tâm chính trị - hành chính thành phố tại Bắc sông Cẩm.

2. Nhận thức số

- Phổ biến đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của trung ương và thành phố.

- Hưởng ứng, bố trí tham gia các hoạt động về chuyển đổi số do trung ương và thành phố tổ chức, phát động.

3. Thể chế số

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn an ninh mạng khi có yêu cầu.

- Nghiên cứu, đánh giá cơ chế chính sách, kinh nghiệm, sáng kiến trong thực hiện chuyển đổi số ở các cơ quan khác để vận dụng phù hợp với điều kiện của Sở.

4. Hạ tầng số và phát triển dữ liệu số

- Thực hiện nâng cấp, khai thác hệ thống thông tin của Sở phù hợp với chuyển đổi số quốc gia, Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số tại thành phố.

- Tiếp tục thực hiện số hoá tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng tài liệu số hoá trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp vào kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của thành phố phục vụ người dân, các tổ chức và doanh nghiệp.

5. Nhân lực số

Bố trí công chức tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, tập huấn kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng về chuyển đổi số do trung ương, thành phố tổ chức.

6. An toàn thông tin mạng

- Tham gia, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin, phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống mạng thông tin; mua sắm, sửa chữa trang thiết bị kịp thời bảo đảm duy trì các hoạt động của Sở.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định của trung ương và thành phố.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản của Trung ương và Thành phố đến công chức, viên chức của Sở.

- Cử công chức chuyên trách về công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Tham gia xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch, diễn tập ứng phó sự cố về an toàn thông tin mạng thành phố khi có yêu cầu.

7. Chính quyền số

- Tiếp tục duy trì khai thác dịch vụ công trực tuyến, tiện ích phục vụ nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Số hoá và khai thác sử dụng dữ liệu trong hoạt động của Sở gồm: Số hóa kết quả thủ tục hành chính còn hiệu lực; Số hóa toàn bộ các văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý, lưu trữ, hồ sơ ngành Kế hoạch và Đầu tư và một phần hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

- Rà soát các thủ tục hành chính của Sở, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hoá, tái sử dụng tài liệu, liên thông điện tử.

- Xây dựng quy trình, tổ chức kiểm tra về công tác đầu tư và tài chính đảm bảo đạt tối thiểu 50% thực hiện thông qua môi trường số.

- Thực hiện các nhiệm vụ triển khai các hệ thống thông tin thuộc Dự án Chính quyền số thành phố Hải Phòng tại Phụ lục III, Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025.

8. Kinh tế số, Xã hội số và thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp

Tiếp tục tham mưu với thành phố đẩy mạnh hỗ trợ phát triển, tăng năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, đặc biệt là trong lĩnh vực chuyển đổi số nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tăng năng xuất, sản lượng, giảm chi phí, giá thành... theo nội dung tại Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025 và Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

9. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số

Tổ chức thực hiện 05 nhiệm vụ chuyển đổi số được phê duyệt tại Phụ lục II, Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025, cụ thể như sau:

(1) Nhiệm vụ Chính lý, số hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp: Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện hoàn thành quyết toán trong thời gian quy định.

(2) Nhiệm vụ “Thuê dịch vụ công nghệ thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng”: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch tổ chức thực hiện hoàn thành trong năm 2025.

(3) Nhiệm vụ “Thuê dịch vụ công nghệ thông tin xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng”: Phòng Kinh tế ngành tổ chức thực hiện hoàn thành trong năm 2025.

(4) Nhiệm vụ Chính lý, số hoá cơ sở dữ liệu ngành Kế hoạch và Đầu tư: Văn phòng Sở tổ chức thực hiện hoàn thành trong năm 2025.

(5) Nhiệm vụ Xây dựng hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu ngành Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng: Văn phòng Sở tổ chức thực hiện theo nội dung và tiến độ phê duyệt.

IV. GIẢI PHÁP

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

- Công tác chỉ đạo, điều hành về chuyển đổi số gắn với công tác cải cách hành chính, chương trình, kế hoạch công tác của Thành phố và của Sở; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá để chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời.

- Thay đổi tư duy từ quản lý truyền thống sang quản trị dựa trên dữ liệu, giúp công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, quyết định chính xác, hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Triển khai nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đến công chức, người lao động của Sở.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định, hướng dẫn của Trung ương và Thành phố.

3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Bố trí công chức của Sở tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn an ninh mạng... do Thành phố tổ chức.

- Khuyến khích công chức, người lao động của Sở học tập bổ sung, học nâng cao về công nghệ thông tin.

4. Đảm bảo nguồn lực tài chính

- Tham mưu, đề xuất với Thành phố sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025 và các nhiệm vụ phát sinh khác theo yêu cầu.

- Thực hiện thẩm định, đề xuất bố trí kế hoạch vốn theo kế hoạch được phê duyệt, theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với các nhiệm vụ đầu tư công.

5. Tăng cường hợp tác với các cơ quan, tổ chức

- Sở phối hợp với doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

- Bố trí công chức tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng (tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm...).

- Phối hợp với các đơn vị tư vấn xây dựng, quản lý trụ sở Trung tâm chính trị - hành chính thành phố tại Bắc sông Cấm để cung cấp thông tin hạ tầng số chuyên ngành, chuẩn bị sẵn sàng hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo kết nối dữ liệu thông suốt, hiệu quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống mạng thông tin; mua sắm, sửa chữa trang thiết bị sử dụng nguồn ngân sách Sở thông qua mua sắm tập trung và vốn huy động.
- 05 nhiệm vụ chuyển đổi số sử dụng ngân sách thành phố.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị

- Phối hợp với Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cùng các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kế hoạch vốn đầu tư công cho các dự án ứng dụng công nghệ thông tin triển khai chuyển đổi số thành phố đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đôn đốc, theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư công tại Mục D Phụ lục II và Phụ lục III Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025 theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách thành phố.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Sở

- Giao các phòng thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của phòng mình thực hiện các nhiệm vụ tại Mục III, Mục IV và Phụ lục của Kế hoạch này.

- Giao Văn phòng Sở:

+ Phổ biến, đôn đốc các phòng thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại Kế hoạch này và khi có yêu cầu; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Sở.

+ Chủ trì theo dõi, duy trì hoạt động ổn định, cải tạo, nâng cấp hệ thống mạng thông tin; mua sắm, sửa chữa trang thiết bị mạng thông tin, tin học./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo CCHC,
Chuyển đổi số và Đề án 06/CP;
- Sở KH&CN;
- GD và các PGD Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP. PMH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tú

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STC ngày / /2025 của Sở Tài chính)

Stt	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian		Phân công trách nhiệm		Đầu mối hỗ trợ
		Bắt đầu	Hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	
I	THỂ CHẾ SỐ					
1	Tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố: khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, mới thành lập,...	Quý I	Quý IV	Phòng Đăng ký kinh doanh	Phòng Tài chính doanh nghiệp và Kinh tế tập thể	Sở Khoa học và Công nghệ
II	KINH TẾ SỐ					
1	Thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu: - Kiểm kê, báo cáo hiện trạng dữ liệu hàng năm và đánh giá chất lượng danh mục dữ liệu. - Đánh giá tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định về dữ liệu. - Đánh giá chất lượng dữ liệu gồm: Tính chính xác, toàn vẹn, đầy đủ, sẵn có, kịp thời, có thể kiểm kê, có giá trị sử dụng và đơn nhất của dữ liệu, dữ liệu bất thường. - Đánh giá về duy trì, vận hành, cập nhật dữ liệu, nhật ký cập nhật, khai thác của dữ liệu	Quý I	Quý IV	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Hỗ trợ chuyển đổi số về đăng ký kinh doanh: - Duy trì Hệ thống hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, giúp người thành lập doanh nghiệp soạn thảo hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp. - Hướng dẫn thủ tục đăng ký doanh nghiệp trực tiếp hoặc thông qua các ứng dụng teamview, zalo, điện thoại; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tạo tài khoản đăng ký kinh doanh qua mạng, có thể nộp hồ sơ từ lần đầu tiên.	Quý I	Quý IV	Phòng Đăng ký kinh doanh	Các phòng thuộc Sở	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể - Bộ Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ

	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, phối hợp với Bưu điện thành phố triển khai hiệu quả dịch vụ công chuyên trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính. - Tiếp tục nghiên cứu rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ thành lập doanh nghiệp mới so với thời gian quy định. 					
3	<p>Hỗ trợ chuyển đổi số đối với doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong doanh nghiệp: phát triển các khu công nghệ cao tập trung đặc biệt trên địa bàn thành phố có nguồn nhân lực công nghệ thông tin tốt, hạ tầng năng lượng xanh, tái tạo và có điều kiện giao thông, du lịch thuận tiện; hỗ trợ các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; các doanh nghiệp công nghệ số phát triển. - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp sử dụng ứng dụng công dân số (Smart Hải Phòng); thực hiện tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân trên môi trường số. 	Quý I	Quý IV	Phòng Tài chính doanh nghiệp và Kinh tế tập thể	Các phòng thuộc Sở	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể
III	THỨC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DOANH NGHIỆP					
	Xây dựng và ban hành cơ chế thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số (Ưu tiên, khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nhận chuyển giao công nghệ); có cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong việc chuyển đổi số; ưu tiên thu hút đầu tư dự án có trình độ công nghệ cao, thân thiện môi trường, có khả năng lan toả, liên kết với các doanh nghiệp trong nước theo chuỗi giá trị...	Quý I	Quý IV	Phòng Tài chính doanh nghiệp và Kinh tế tập thể	Các phòng thuộc Sở	